

GIẤY BÁN	
ĐỒNG-ĐÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm . 1.500	1.500
Sáu tháng . 800	800
Ba tháng . 400	400

Mua báo phải trả tiền trước
Thư và mandat gửi cho
M. TRẦN-SINH-PRIN - AI
đang quảng cáo, việc riêng
của thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Đã nghiệm được (Chia sẻ)
MỖI TUẦN XUẤT-BẢN HAI KỲ: thứ tư và thứ bảy

LA VOIX DU PEUPLE

MỖI TUẦN XUẤT-BẢN HAI KỲ: thứ tư và thứ bảy

ĐƯỜNG ĐÔNG-BÁ - HÀI

Giấy phép số 10
Thư pháp: TIẾNG-DÂN - HAI

Tạo - hóa không
sinh ra người hiền,
kẻ sang, người làm
thầy, kẻ làm tớ,
người làm vua, kẻ
làm dân; Tạo hóa
sinh ra người ngang
nhau cả.
(Lamennais)

TÀNH CHẤT XÃ-HỘI TA VỚI LÝ-THUYẾT " BÌNH-ĐẲNG "

Trên con đường tiến hóa của loài người, khi nào tới nơi bình-đẳng là tốt bụng, song đi cho đến đó, tất phải trải qua bao nhiêu giai cấp, không thể đi tắt ngang được. Bởi vậy nên đồng là đi trên con đường chung mà nơi thấp nơi cao, chỗ mau chỗ chậm, tùy trình độ và tánh chất từng quốc gia, từng dân tộc, mà thành ra sole khác nhau. Hiện xứ Âu-Mỹ ngày nay có tiếng là văn minh nhất trên hoàn cầu, mà so với cái thuyết bình-đẳng kia, vẫn cách nhau xa, người ta vẫn còn đương ao ước nong nẩy, hống là những xứ đi sau bước chậm như xứ mình, mà với đã tư tưởng đến cái cảnh địa cao xa kia!

Tuy vậy, phạm vi việc gì trong vũ trụ, cái này với cái kia mà tánh chất tương phản, thì thường chống chọi nhau mà khó bề điều hòa. Bằng như hai bên mà tánh chất tương phản, thì tiếp hiệp có dễ mà dung hòa cũng không khó. Ví như: sinh vật ở xứ nóng (nhiệt đới) mà dời sang xứ lạnh (hàn đới), tánh chất khác nhau xa dưng, nên dần có che mưa ngăn gió cũng không sinh trưởng được. Còn ở xứ nóng mà dời sang xứ ấm (ôn đới) thì khi hạn có chịu tương tự, tánh chất không khác nhau xa, nên sinh cơ phát đạt có dễ dàng. Ấy là lẽ tự nhiên.

Hiện trên thế giới ngày nay, ngọn sóng nhân quyền bình-đẳng, tràn khắp mọi nơi mà nguyền mạt trông lại xã-hội ta thì trình độ đề bèn, khai thông chậm trễ. Phần nhiều người mình đều phân nân, kể thì nói rằng: Bình-đẳng là hạnh phúc đặc biệt của các dân tộc ưu thắng, mình không đang mộng tưởng đến; người lại nói rằng: Bình-đẳng chỉ là câu nói hào về phần lý tưởng, mà ở dân tộc ta không sao có thực tế được. Bởi chỗ kiến giải lầm lạc ấy thành ra tư tưởng trống không, không có chỗ trước lạc, hay gây ra những chuyện theo mớ chạy quấy. Thậm chí có kẻ chỉ trông bề ngoài đầu đầu mà quên hẳn công việc thiết thiết của mình, không khác gì muốn được cái lầu cao mấy tầng ở dưới khoảng không mà không ngó gì đến chỗ nền móng. Trái ngược biết là - ngẫm nào!! Có theo hiện trạng mà nói thì trình độ dân tộc ta ngày nay so với cái thuyết bình-đẳng kia, cách xa nhau như một trời

một vực. Song xét trên lịch-sử chủng tộc, tôn giáo học thuật, chánh trị, phong tục và tập quán, thì dân tộc ta có cái tánh chất đặc biệt tương cận với cái thuyết bình-đẳng, mà không phải là tương phản như nhiều người đã tưởng lầm. Nói cho rõ là dân tộc ta không có nhiều giai cấp như một số dân tộc khác trên hoàn cầu, nên đối với thuyết bình-đẳng có vẻ điều hòa dung hòa mà không có chút gì là chống chọi trái ngược; sở dĩ càng ngày càng cách xa là chỉ tại chỗ hư hèn của người mình, không nên lấy đầu ăy mà qui tội cho ông bà ta trên lịch-sử.

Phân lý luận mà không căn cứ vào sự thực, thì cái nền lý luận không đứng vững được mà việc ở trên đời, muốn biết hay dở tốt xấu thế nào cần phải so sánh xem xét mà sau mới thấy rõ chân tướng của nó. «Dầu tộc ta không có nhiều giai cấp», câu ấy có người không tin, song dầu ai không tin mặc lòng, sự thực vẫn cứ ra sự thực, xin kẻ đại đoạn như dưới đây:

Chủng tộc

Trên hoàn cầu này, biết bao nhiêu nước nhập các giống khác nhau mà lập thành, nên cái giới hạn chủng tộc, thường sinh xung đột nhau. Không kể bên Âu-Tây, chính ở bên Á-Đông như dân tộc Ấn-đô, Chi-na, cũng không khỏi cái thế hại đó. Dân tộc ta thì không thế: con Rồng cháu Tiên, khắp cả 3 kỳ đều công nhận một ông Tổ, tuy tự trung cũng có các giống Chiêm-Thành, Chân-lạp và Chi-na, song đồng hóa như một, không có chút gì gọi là chia rẽ nhau cả. Chính như người Tàu nhập tịch ta và người Chiêm - thành đã đồng hóa thì người mình cũng xem như ruột thịt. (Ông Lý Văn Phức, Trần-tiến-Thành đều là con cháu người Tausangta mà làm quan lớn. Họ Mã Xê họ Trà Xê con cháu người Chiêm cũng thi đỗ v.v.) Ấy là dân ta không có cái bờ chủng tộc.

Quí tộc với bình dân

Các nơi trên hoàn cầu, nhiều xứ có cái giới hạn chủng tộc bình dân rất phân biệt, (Anh, Pháp, Nhật v.v. đều có hạng quý tộc...). Dân tộc ta thì không thế: người trong nước đến là dân cả, ai có tài trí có tư cách thì làm được đều quí đến sang, thất phu mà làm nên đế vương, dân nghèo mà

BỜ NGHE NÊN LẮM!

Độc báo Tiếng-Dân, còn nhớ trong số 328 ra ngày 25 Octobre năm ngoài có bài «Nhất thất tác thành thiên cổ hân» (一失足成千古恨, Cái họa này chừa), thuật chuyện một cô thiếu nữ xuất-nữ bị bọn lang chơi dẫn vào cái biển trầm luân; may nhờ một bậc thư trong có câu «Tất tặc trên», cô ta tỉnh ngộ tự lui trở lại mà khỏi mang cái kiếp lụy đời. Những câu cách ngôn răn đời, có ích cho người không phải là nhỏ. Câu này có một vẻ nữa là «Tất hải đầu thí, bách niên thân» (弄珠頭是百年身, khi trở đầu lại thì mình đã trăm năm, nghĩa là muộn rồi, già rồi không làm gì được nữa). Không những phương châm yếm kia, bọn may râu mà sủa chừa, cũng thường thường trở đầu không kiếp như thế!

Dương-Hùng là một nhà danh tiếng trong văn giới mà bị 3 chữ «mạng đời» bêu xấu muôn đời, đến khi gieo mình từ trên gác, có muốn hồi đầu cũng không kịp. Nhân vật Trưng hoa về khoảng gần đây, như Viên thế Khải không phải là một tay gian hùng đạo đức tài trí hơn người hay sao? Nếu như yểm chức Tổng-thống rồi thôi vụ hạ giã chẳng phải là hoàn phúc sao? Ai bảo sinh ra chỉ cái mộng tưởng Hoàng đế, nghe lời quần tiểu xui giục tôn bôn mà gây ra trò cười Hồng biến để chế, để đến khi gần chết mới than rằng mắc lầm Thái Ngạc II Thuở nay những người sủa chừa mà đến khi trở đầu không kịp có phải là bọn ngu hèn đầu Chín những kẻ tự phụ tài trí mà chỉ vì cái lòng tham muốn, hoặc ganh ghét hoặc vui thích trong một hồi, không chịu xem xét mà để lụy đến thiên cổ. Phương ngu hèn không đó nói, đáng tiếc là tiếc cho người có tài học kia!

Tục ngữ ta có câu: «Khôn ba năm đại có một giờ», cũng phải minh được ý nghĩa câu trên. Hai câu ấy đáng cho ai ngẫm nghĩ lắm thay!

Ưu Thời

MUA VUI NƯỚC NAM CÓ HẠO-KIỆT KHÔNG?

- Trên lịch sử nước Nam anh, có hảo kiệt không?
- Sao lại không có!
- Sao tôi thấy người ngoài họ chê rằng người nước anh không thành người, gian tham khi tré, đồ lố kia mà.
- Thì cũng có người như vậy mà có người khác vậy chứ! Như Trần Hưng - Đạo, Nguyễn - Trãi, không phải là hảo kiệt sao?
- Người ta nói chung, mà anh thì cử một vài ông! Anh này không biết luận lý học.
- Thế thì tôi xin kể.

Hà-Hà

lắm đến khanh tướng, cũng thường thấy luôn, không có gì giông nào gọi là giông hèn bao giờ. Nghiêm câu tục ngữ ta: «không ai giàu ba họ, không ai khó ba đời», thì biết dân-tộc ta không có cái bờ quí tiện, (Ký sau sẽ tiếp) Khỉ ưu sinh

Danh - nhơn với danh-ngôn

«Cóp chết để da người ta chửi đổng», câu này của người mình thật không sai. Vì vậy mới có một hạng người mà người ta cho là bất-tử (immortels), dầu có chết dầu hồi nào rồi, buổi chửi không một ai biết cái mặt ngán hay dài, mà cũng thường kêu đến lên nhắc đến đời hạn người ấy, như thế là bà con với mình vậy. Kinh phục cái người cho đến cái lời nói họ cũng ghi nhớ: mỗi mỗi cứ nhắc đến. Ví dụ như câu nói của ông Thích-ra ông Co-đốc đã mấy nghìn năm mà miệng thế còn bia truyn, ngàn đời sau chắc người ta cũng không quên được.

Ngoài các bậc thánh nhân ấy ra cũng còn lắm bậc anh hùng hữn triết khác vì cái tiếng tâm lòng lấy của họ trong một hồi, hoặc cái công nghiệp to tát của họ đối với học giới, mà những điều họ nói ra người sau cứ truyn tụng mãi. Như câu nói của nhà triết học Dịch-lạp-nhĩ (Descartes): «Ta suy nghĩ, vậy thì ta có» (Cogito, ergo sum), ngày nay ai đã mớ đến triết học mà lại không biết. Câu ấy lại đối với một người thường, không có nghĩa lý gì, nhưng chính vì phát minh ra được điều ấy mà nhà triết học đã sáng lập ra một cái học-thuyết gọi là «Dịch-lạp-nhĩ học-thuyết» (Système de Descartes).

Còn trong vòng khoa học thì người ta thường hay nhắc đến mấy tiếng «Eurêka!» (tôi tìm ra rồi!) của nhà kỹ-hà-học buổi xưa là Archimède. Nguyên Archimède đương suy nghĩ giải cho được cái vấn đề lý trọng của các vật. Một ngày kia ông ta đương tắm trong hồ, bỗng nhiên thấy khi ở trong nước thì tay chân vận động rất dễ dàng, ông bèn đó mà nghĩ, liền mạnh ra «mới, mớng quá quen là mình ở trường ở trần, nhảy lên bờ vừa chạy vừa la: «Tôi tìm ra rồi! tôi tìm ra rồi!» Về sau ông căn cứ theo đó mà phát biểu ra một cái luật trong vật lý học mà ngày nay không còn ai là không phải biết: «Mọi vật gì nhúng vào trong một chất lỏng hoặc chất hơi khác, thì mất hết một phần sức nặng, bằng cái sức nặng của chất lỏng hoặc chất hơi bị đẩy chỗ đi.

Tay anh hùng nước Pháp là Nà-phá-luân cũng có làm câu này ngày nay người ta nhắc mãi. Như trong lúc đánh ở Ai-cáp (expédition d'Egypte) trước khi ra trận một hôm, ngồi trên lưng ngựa đi dăm binh, Nà-phá-luân chỉ mấy ngóai thấp khồng là dưới có chôn các vị đế vương Ai-cáp, mà hô to trước quân lính: «Hỡi các tướng sĩ, sau lưng các ngóai thấp kia, bốn chục thế kỷ, đương chăm ngó các tướng sĩ đó!» Câu nói của ông tưởng đại tài nhủ tuối làm cho lòng ai cũng phải rung động, trở nên hăng hái.

Lạc-nhân nhắc ba câu nói của ba người kể trên là vì nó đáng cho người đời truyn tụng. Thế mà Lạc-nhân không ngó có những câu rất làm thường, ai cũng nói được, mà chỉ vì xuất tự một người có thể lực nên người ta cũng ghi nhớ, mà cho rằng hay. Như Mạc-Mahon làm đến chức thống chế, đánh giặc rất nhiều trận, về vang, sau lại về làm giám quốc nước Pháp. Một ngày kia nhân gặp trận lụt,

CHÊ-ĐỘ GIA-ĐÌNH QUÁ-KHỨ—HIỆN-TẠI—VỊ-LAI

(Tiếp theo)

Chê độ mẫu quyền. — Sau gia-tộc huyết duyên lại sản sinh một thứ đoàn thể gia-tộc thứ ba cao hơn nữa, Mợ-găng gọi là gia-tộc Punalan. Chê độ này bắt đầu từ khi chế độ hôn nhân trong khoảng anh em chị em về mẫu hệ (trong buổi một người đàn bà có thể lấy được nhiều chồng, cố nhiên là phụ hệ không thể chứng minh được, chỉ có huyết thống về mẫu-hệ là biết rõ ràng không nghi thôi); bị bãi trừ mà thành chế độ hôn huyết tộc quần hôn. Những quan-hệ của xã-hội loài người buổi xưa lẫn hành rất lâu mới thành ra biến cách, cho nên từ gia-tộc huyết duyên tiến lên gia-tộc Punalan phải trải qua thời gian rất dài. Những nguyên nhân ở bề ngoài khiến cho gia-tộc Punalan phát đạt, đại khái là bởi việc chăn nuôi và giồng giết, khiến người ta phải đi tìm lấy đất đai mới. Số người tăng lên rất mau, nhân thế mà phải chia rẽ ra thành nhiều bầy. Ở những nơi văn-hóa cao hơn nơi khác, dần dần nảy ra cái quan niệm rằng anh em chị em mà cùng nhau tính giao thì có nhiều điều hại về đường con cái, sau lại sinh ra cái quan niệm cho thế là phi lễ, nên yêu cầu cái chế-độ hôn nhân ở khác họ. Trong một xứ mọi rợ ở Nam-Úc-Châu, thường có truyn thuyết rằng: sau khi thế giới sáng tạo, cha mẹ anh em cùng bà con cận thân đều, kết hôn cùng nhau không phân biệt gì cả. Vì thế thấy được cái kết quả không tốt. Nhân người tù trưởng xướng lên, họ cũng nhau tìm xét nguyên nhân đều ác hại ấy từ đâu mà có; kết quả cuộc thương lượng, họ đem nhau tới kỳ đảo với thần. Thần đáp rằng: các chủng loại phải chia ra từng nhánh, các nhánh phải lấy những thứ sinh vật hoặc vô sinh vật như con chó sói, con chim đại (đà điểu), con thằn lằn,

một thứ cây gì hay là mưa gió để làm tên (gọi là totem). Những người trong một tập đoàn, không được kết hôn cùng nhau, nhưng có thể kết hôn cùng tập đoàn khác. Ví dụ: con trai của nhánh Chó sói, không thể lấy con gái của nhánh Chó sói, mà có thể lấy con gái của nhánh khác được. Câu chuyện ấy so với câu chuyện trong Thánh kinh thực là rõ ràng hơn nhiều, nó có thể chứng minh sự phát minh của đoàn thể thân tộc một cách rất dễ hiểu.

Nhà xã-hội học Lạp-pháp-nhĩ (Paul Lafargue) trong sách Tân thời đại, cũng dùng ngòi bút sắc sảo mà chứng minh rằng A-đam và E-vơ không phải là tên người mà chính là tên dân tộc của giống người Do thái trước khi có sđ. Bồi-da (Max Beer) trong một quyển sách cũng nhan đề là Tân thời đại, nói rằng trong người Do thái hiện nay còn có một thứ tập quán về việc hôn nhân: phạm họ người đầu không thể giống họ người mẹ chồng được, nếu trái điều ấy thì trong quá khứ sinh ra tội bệnh hoặc chết. Xem thế có thể suy biết rằng đời xưa cấm chỉ con trai con gái trong một thị tộc «mẫu hệ» không được lấy nhau; con dâu và bà gia cùng họ, chiếu theo tinh thần thị-tộc, là cũng một huyết thống vậy.

Theo Mợ-găng thì một người trong đoàn thể gia-tộc này hoặc như chị em đồng bối kết hôn với một người, hoặc những anh em đồng bối trong một đoàn thể gia-tộc khác. Nhưng chị em ruột hoặc chị em con dì ruột, chỉ em con dì họ của gia-tộc này là vợ chung của bọn anh em ruột, anh em con dì ruột, anh em con dì họ của gia-tộc khác. Anh em chị em không thể lấy nhau được. Cái hình thái mới ấy khiến cho tôn tộc phát đạt rất mau chóng mạnh mẽ.

(Xem tiếp trang 8, cột 1a)

MANDAT CỦA AI?

Ngày 17 Juin 1931 bản báo có tiếp được 1 cái mandat giấy (hiệp (mandat télégraphique) ở Vientiane số học 10500 của bà nào gọi mà không nói rõ tiền ấy trả về khoản gì vậy cái mandat ấy của ai, xin trả lời cho bản báo được rõ để tiện việc vào sổ.

TIẾNG-DÂN

Mac - Mahon thấy nước dâng lên bên bờ: «Chà chà là nước!» (Que diable!). Câu nói có cái gì lạ đâu! Thế mà cũng có người ghi mãi đến năm ngoài đây, nhân miền Nam nước Pháp bị ngập, có nhiều nhà báo lời câu ấy ra như là của quí!

Những câu như câu nói của Mac-Mahon trên đời này là ít ỏi xay. Lạc-nhân nghĩ đến mà nhiều khi muốn làm lớn chơi. Không phải làm lớn để để đầu để cổ ai đâu; nhưng là để xuất bản quyển sách «Lời nói của Lạc-Nhân», và để bán sách ấy cho quí. Nhưng không nói ngoạ, sách ấy nào có phải toàn những câu như «Chà chà là nước» hết đâu!

Lạc - nhân

Vấn Uyển

Trò đời

Trò đời đen bạc gồm ghê thây, Trục lợi cầu danh chạy suốt ngày. Bồi một đả gà xé xé mãi, Rạng cây nhái khỉ lá lay hoai. Công danh trò rồi trời toan bán, Sự nghiệp đồng xu đất cũng xoay. Nghĩ nổi nhân tình thêm chán ghét, Ngực cười dãn khẩu làm tường hay. T. T.

Trông trăng

Giữa trời treo cao một vầng nguyệt, Thường thường khi tròn lại khi khuyết. Khuyết rồi lại tròn vẫn có thời, Không phải tôi thời như thời đời. Đồi trướng thay đổi thế như chớp, Trăm hình ngàn dạng lóa mắt người. Nghe nói khoa học có phép mới, Nay mai cùng trăng có người tới. Ai lên hỏi thăm chị Hằng già, Có thuốc gì hãy đem về nhân gian. Chứa cho người đời tuột cái định giá đời? Q. Tr.

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

TÌNH-HÌNH TÀI-CHÍNH ĐỨC VÀ ĐỀ-NGHI CỦA TỔNG-THÔNG HOOVER

Theo luật lệnh của chính phủ ấy ngày 6 Junn vừa rồi thì:

- 1/ Giảm lương cùng hưu bổng các chức việc xuống từ 4 đến 8% bắt đầu từ 1er Juillet 1931. Giảm lương các quan tổng trưởng xuống 8%.
- 2/ Giảm bớt ngân sách hưu bổng 85 triệu trong 9 tháng.
- 3/ Giảm ngân sách các bộ (Ministères) 130 triệu.
- 4/ Tăng thuế đường (sucres), mỗi trăm ki-lô 21 mac — bắt đầu tháng thuế lại tức.
- 5/ Giảm tiền trợ cấp thất nghiệp xuống 5%.
- 6/ Lập thêm một thứ thuế gọi là « thuế không hoàn » trong một năm rưỡi, bắt đầu từ 1er Juillet 1931 đến 31 décembre 1932. Những người ăn tiền công phải trả thuế ấy từ 1 đến 5%, những hàng hóa khác phải trả từ 1 đến 4%.

Theo luật lệnh đó thì số thuế trong ngân sách Đức có lợi thêm lên được 574 triệu mac. 574 triệu mac đó, ta có thể chia ra như sau này:

Giảm lương chức việc	101 triệu
Giảm hưu bổng	85 —
Thuế đường (sucres)	110 —
Thuế hàng hóa lợi tức	80 —
	376 triệu
Giảm ngân sách các bộ (Ministères)	120 triệu
Tăng thuế thương chánh và các thuế dầu - mỏ (huiles minérales)	75 —
Tăng thuế thông kê	3 —
	198 triệu

376 triệu mac về tăng trên tức là 2,3 số thuế của ngân sách, ở trong tài chính ngân sách mà ra (thuế lợi tức cũng phải liệt vào hạng này là vì thuế đánh thuế các nhà tư bản nặng chừng nào thì họ lại ép họ lao động và làm dân nghèo chừng ấy, hoặc bớt tiền công hoặc tăng giá hàng của họ; ai cũng biết ai người tiêu phí những hàng hóa ấy phần nhiều là ở trong dân nghèo. Ấy, trăm đầu cũng đổ vào đầu là thế. Dân nghèo đã làm nổi dậy đứng rồi mà nay bị quàng vào cổ một cái ách nặng nề như vậy, bảo họ có thể nhìn đời mà chịu được không? Tất nhiên không, họ phải phản đối. Đến đây sự khó khăn không phải ở trên trường kinh tế tài chính mà thôi, mà đã tràn lan ra trên trường chính trị và xã hội nữa vậy.

Một bên đồng quốc gia Đức và quốc gia xã hội, một bên đồng cộng sản đang làm công tác truyền thanh cho các phần đời ấy, hoặc chính phủ đang theo chương trình Young mà cũng đứng bởi thường chỉ hết để bỏ cấu trúc hình tài chính, ở ở không được tăng giá thuế má. Có lẽ họ đã bắt đầu tư tưởng Bruce và Tai chính tổng trưởng Corti nước khác và nhóm ngày He nghị viện, làm chính phủ phải một p- en ai ngại cho mình. Mà phải, không ai ngại sao được chứ! Bởi lẽ đi, chỉ lấy 4 triệu rưỡi, họ thuyết luận nghiệp cũng đã thành một đội quân khá mạnh rồi mà!

Chính phủ Brüning lại quay

làm sao! Làm bằng tay nghĩa là bỏ hẳn bởi khoản thì không đúng với tôn chỉ của mình, mà cũng không dám làm; mà ngồi im cứ ra tay đâm lung đâm dân nghèo thì cũng sợ u- u đã nói trên. Vì thế năm ngoài, cuối năm ấy bên tôi y muốn xin xét lại chương trình Young và hoãn hoãn bởi thường lại một năm. Nhưng chỉ tôi y vậy rồi diễn trí đó. Đến nay các phái phản đối không hề ru rơ như thế nữa mà buộc phải hành động ngay.

Bởi khoản, tuy nói Đức phải trả cho các nước Đồng minh nhưng kỳ tiết là trả cho Mỹ phần nhiều. Nguyên trong cuộc Đại chiến các nước Đồng minh đều có vay của Mỹ (1), nay lấy của Đức mà trả cho Mỹ. Thế là Mỹ nắm đầu giây «bởi khoản» Đại chiến, dục đánh sang, nếu Mỹ không không chịu hoàn nợ cho các nước kia, thì các nước kia không thể nào hoàn bởi khoản cho Đức được. Vì vậy, chính phủ Brüning mới nghĩ y cho viên Lãnh sự Mỹ ở Berlin biết và cậy chuyển đại lại với Tổng thống Hoover.

Tuần lễ chiều hôm 20 Juillet, Tổng thống Hoover liên lạc để nghị cho các nước thiếu nợ mình hoãn lại một năm và buộc họ phải để cho Đức hoãn khoản bởi thường thể rồi tự phụ để làm một việc nhơn đạo, các báo lại nổi lên tăng dương ồm ồm. Tổng thống Hoover nói đơn giản, các báo làm ngi ta vu của họ đấy, chứ kỳ thực không có nhơn đạo nhơn đức gì trong đó cả. Thì tổng thống ta hãy phạch ra mà xem chân tướng để nghị ấy ra thế nào.

Viên Lãnh sự Mỹ ở Berlin chuyển đại lời của chính phủ Đức cho Tổng thống Hoover đã lâu, nhưng không có một câu trả lời gì. Sau Bruce và Curious sang Anh bày tỏ với Ramsay Mac Donald và Henderson, về tình hình tài chính của Đức có nói câu: Tình hình tài chính Đức hiện thời có thể gây ra một cuộc cách mệnh ở Đức chứ không phải chơi. Ramsay Mac Donald mach lại với Mellon, Tổng trưởng tài chính Mỹ đương đi điều tra tình hình kinh tế ở Âu châu. Mellon tin về cho Tổng thống Hoover. Khi đó Hoover mới không làm lo như trước nữa mà lập tức nhóm các lãnh tụ hai đảng cộng hòa và dân chủ để bàn tính. Sáng ngày 20 Junn ai nấy cũng tưởng còn đợi Quốc vụ trưởng Stimson sang Âu châu để không ngờ chiều thì Hoover tuyên bố ngay để nghị như trên. Rồi rằng là sự cuộc cách mệnh ở Đức, vì cuộc cách mệnh ấy có thể được chạm đến tài chính của Mỹ. Nguyên từ năm 1925 đến năm 1930, Đức vay của Mỹ 5000 triệu mac, tức là 30.000 triệu phát hành, nếu không nín lấy 5.000 triệu phát hành trong một năm thì sự cuộc cách mệnh nổi lên làm mất tới 30.000 triệu phát hành kia đi. Lại từ bên Mỹ ở Đức

không phải là ít, này số máy ở 10 Ford, họ sở máy ở 10 General Motors trong các ngành công nghiệp quan hệ to lớn ở Đức đều có tư bản của Mỹ, rồi xảy ra cuộc cách mệnh thì chỉ cho khỏi ảnh hưởng đến.

Xa hơn một tí, để nghị ấy là một thủ đoạn cạnh tranh của đế quốc với đế quốc. Trong đề nghị ấy không nói rõ cho hoãn trọn hay là cho hoãn một phần. Đối với Pháp và Bỉ đều ấy rất quan hệ: theo chương trình Young thì Đức phải trả cho q, ngoài số nợ họ thiếu Mỹ và Anh (xếp là phần theo điều kiện tranche conditionnelle) ra, một số bởi vì trong những sự thiết bị trong cuộc chiến tranh (gọi là phần không điều kiện, tranche luconditionnelle). Riêng nước Pháp năm 1931-1932 u, về số ấy có được 2000 triệu phát hành chứ có phải ít ỏi gì. Cái 2000 triệu phát hành của Pháp đi là phương pháp hạ bớt sức cạnh tranh của Pháp vậy. Ấy là bởi ý của Tổng-thống Hoover chứ không phải là quên lửng như nhiều người tưởng lầm đâu. Từ báo Pháp «L'Usine» có đăng câu: «.....Phải biết rằng chương trình Hoover nhẹ gánh cho Đức để giúp cho nước ấy cạnh tranh với nước Pháp về công nghiệp.

Nước Pháp, ngân sách đã thiếu không phải ít nay lại hoãn khoản bởi thường lại thì chỉ cũng không tránh khỏi những điều khó khăn về đường tài chính mà giảm sức cạnh tranh đó vậy....»

Để nghị ấy không những để chơi riêng Pháp Bỉ mà còn để chơi hết cả các đế quốc khác: Từ báo Anh «Daily Mail» có đăng câu: «Chúng ta chờ nên ước mong làm. Chưa chắc là nhờ Mỹ hoãn nợ cho chúng ta mà thuế má của chúng ta hạ bớt xuống được đâu. Biết đâu người ta nhẹ gánh cho Đức chính là để cạnh tranh với công nghệ của chúng ta cho đỡ bớt thêm.

Từ bên Mỹ ở Đức nhiều báo ở đầu hết, nhẹ gánh cho Đức. tức là giúp sức cho Đức cạnh tranh với các nước; Đức được thắng lợi thì Mỹ cũng theo sau mà hưởng.

Theo san đăng nghị Hoover có những Hội nghị Paris, Hội nghị Londres. Nhưng trong việc này cũng như bao nhiêu việc khác ở Âu Mỹ hiện thời, những hội nghị ấy chẳng qua để cho các đế quốc họ dần trí với nhau mà thôi. Chúng ta không hơi đầu mà nói đại cho một, chỉ trích một cái tin sau chót thì là đã rõ kết quả ra thế nào:

«Berlin, 28 Juillet — Theo những tin tức trong tài chính giới thì những việc bàn tính để bỏ cấu trúc hình tài chính nguy kịch của Đức «khó lòng có kết quả được.....

«Nếu trong ba ngày mà không có «kết quả thì sự e chính phủ Đức «phải tuyên bố hoãn nợ các nước «ngoài. Nếu chính Đức hoãn nợ «nước ngoài thì không khỏi có nhiều «chuyện phải lo.....

Chuyện phải lo đó tức là cách mệnh với hiện-tranh vậy.

Nam-Son

(1) - ga, Mỹ, Hy-lạp, Bồ-đà-nô (Roumanie), Sơn-ta-líp-pa (Yougoslavie) cũng các nước Ban-cán (Balkans) và non-tích (Bal-tiques) ay của Pháp 3.500 triệu mac Mỹ — Tiếp-tiếp, Pháp và Ý vay của Anh 11.200 triệu mac Mỹ — Anh, Pháp cùng mấy nước khác, ở đây ở nước vay của Mỹ 9.926 triệu 79 nghìn.

HÀN-VIỆT TỬ-ĐIÊN: đương lo BOM BÀ VẠN DANH TỬ — GIẢ BẠC BIẾT: Hạng tốt 7550 Hạng thường 6350 ở xa xin thêm 0350 tiền cước. Từ nay xin đặt trước cả tiền.

Đào-duy-Anh, Huế

Hai tối hát 15 và 16 Août này

CÁO-BẠCH và THIẾP-THỈNH

Trần trọng mấy hàng kinh cáo liệt vị chỗ đất Trường An biết rằng: Chúng tôi đã được phép quan Đốc lý Thành phố Huế cho phép tổ chức hai tối hát theo lối diễn tuồng cổ để lấy tiền giúp dân Nghé an đương bị tai trời ách đất, làm than khổ sở, cơm chẳng có mà ăn, áo chẳng có mà mặc, nào vợ nhình chớ, cha nhình con, những người đói ông thần chết đưa về nơi cực lạc. Tình cảnh ấy ai trông thấy cũng phải chầu mày, than thở, thật là khốc khổ người cười ra nước mắt, vậy ai «mà» chả thương tâm, ai nỡ làm thinh! Xin hỏi ỉ?

Một miếng khi đói, bằng gói khi no, mong rằng các nhà từ thiện chớ đất Trường An này kể ít lòng nhiều, cứu người gặp khước, bớt ra một xu là giúp được trăm người, một giắc giúp được ngàn người, một đồng giúp được vạn người, cứu giúp đồng bào đương cơn hoạn nạn là nghĩa vụ cương của loài người, giám mong liệt vị cũng thêm lượng cho.

Chúng tôi xin đưa hai vở tuồng cổ là vở CHÁU-LÝ-NGỌC và vở SƠN-HẬU để hiến bà con mua vui trong một vài trống canh, sau là làm phước cho nạn dân cơ cực.

Chúng tôi ước ao rằng: liệt vị bởi chút thì giờ chầu bâu mua vui đi xem cho đông, trước là mua vui sau là làm phước, thời chúng tôi rất cảm tạ.

GIÁ CHỖ NGỒI:

Hạng siêu đẳng 3\$00
Hạng nhất 2\$00
Hạng nhì 1\$00
Hạng ba 0\$50
Hạng chót 0\$20

Trẻ con dưới bảy tuổi thân nữa tiền bất kỳ hạng nào.

HỘI ĐỒNG TRỊ SỰ kính cáo

Bản báo lại có nhận được giấy đề của Hội Cựu tế gọi lại cấp bán giáp. Giấy có ba hạng: 3\$00, 2\$00 và 1\$00. Anh em chi em ai muốn mua thì hãy đến hỏi tại bán quán. T. D.

TIN THÊM VỀ TIN CHIM ĐẠI THẮNG Ở MADRAS

Khi Chim đại thắng từ Pháp về có ghé qua Madras (Ấn-Đô) về đã có lên bộ thủ tại với nhà vô địch ở đó thì Chim đã thắng toàn được trong ba hợp. Nghe nói một hội thi thao ở Ấn độ muốn tặng Chim một cái kỷ niệm nên đã viết thư về Vua Bồ-Chân-Hương hỏi mua các chú vàng bạc hay bằng ngọc thạch. Rồi Chim sẽ được hỏi lòng vì các thứ ấy Nhà Bồ-Chân-Hương làm rất khéo.

Ha-Long lại cáo

Lời cảm tạ

Phan Phan và thân mẫu chúng tôi là: MME NGUYỄN-THỊ-TỊNH-VIÊN hưởng thọ 60 tuổi tạ thế tại Huế ngày 30 Juillet và đã an táng ngày 6 Août 1931.

Chúng tôi xin cảm ơn quý Cụ, quý Ông, quý Bà có lòng tốt đến phúng điếu và đi đưa.

Trong khi hồi rồi có điều gì sơ suất xin miềng thứ.

Chồng: M. PHẠM-XUÂN-DƯƠNG

Con trai: PHẠM-XUÂN-THẢO

Con gái: PHẠM-XUÂN-VIÊN

Con trai: PHẠM-XUÂN-YẾT-DI LÔNG

Con gái: PHẠM-XUÂN-ĐÀO

Con trai: TÂY-SƠN-QUANG-PHƯƠNG

Con gái: ĐINH-THỊ-TC-OANH

Đàn: PHẠM-THỊ-NGA

Con gái: LÂN-THỊ-LÊ

Con trai: PHẠM-XUÂN-THẢO V. V.

Con gái: PHẠM-XUÂN-VIÊN

Con trai: PHẠM-XUÂN-QUANG

Con gái: PHẠM-XUÂN-LIÊN

Em trai: NGUYỄN-THỊ-TIÊN

Em gái: NGUYỄN-THỊ-TU

Em gái: MME V. H. NGUYỄN-LAN

Đông hải tạ

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

THỪA THIÊN

Tòa Kiểm-duyệt bỏ một bài

Du-côn chợ Kim-luong
Tại chợ Kim-luong có tên Sâm làm đầu một bọn du đảng thường ngày vẫn phá tán trong chợ và xóm lân cận. Họ ai nói đến nó là nó dọa nạt mọ xưng là một thám, vì thế nên ai cũng sợ.

Đêm hôm 31 Juillet ông Đốc Đào đi ngang qua chợ, tình hình ở dưới bên chợ tên Sâm chạy lên buồm lời dọa nạt.

Ông Đốc Đào cứ bình tâm, đi một mạch đố hai trăm thước ấy. Tên ấy cứ theo sau, vừa đến nhà thầy trợ Tâm là học trò ông, ông kêu cửa, tên kia vẫn cứ xông lại gây sự, ông bèn đánh cho mấy tai nhào lạng ra đường; sau nó lại xông vào trong nhà thầy trợ Tâm mà làm ồn để đánh lại. Ông Đốc Đào nghĩ rằng gây sự với nó lại nhả người ta bất tiện, bèn lên ra lối sau mà đi. Trong lúc ấy tên Sâm cướp được cái mũ của ông Đốc Đào. Sáng mai lại ông bèn xuống xén cỏ và trình Huyện Hương-là, huyện sức lĩnh lệ đi lên nhà tên Sâm thì lấy lại được cái mũ và bắt tên ấy đem xuống nộp cho quan Huyện, chưa rõ quan xử thế nào.

Thiếu-mộ lai cáo

VINH

Nội khổ của dân

Bản báo tiếp được bức thư một người dân đã trích đăng dưới đây: Tôi là Toại Định, vợ ông Hưu Đắc

ở làng Yên-pháp tổng Đò-an, mấy lời trần-trinh như sau này:

Ngày 13 tháng 6 ta, tôi có một đứa cháu, bị chứng thỉếp - thởi, chạy khắp phường điều-trị, nhưng chưa có phần bởi giảm. Ông ngoại cháu là Hội-Hương ở làng Hoàng-cần, được tin xuống thăm thấy cháu bệnh tình nguy cấp, mới mạch bảo cho chúng tôi rằng có ông T. K., cũng ở đồng làng, có thuốc trị bệnh ấy rất hay. Tôi nghe lấy làm mừng, liền sai mỗ đưa gia nhân đi xin, chẳng may vừa

DRAGÉES

Vermifuge

RUDY

Trị bệnh

SÁN LÁI

Thuốc viên Dragées Rudy trị bệnh sán lá, rất thần hiệu, và làm cho người ta trở nên tráng kiện. Người lớn con cái đều dùng được.

Thuốc viên Dragées Rudy có bán tại các hãng thuốc ở Saigon và các hãng ngành ở các tỉnh.

PHARMACIE NORMALE

(L. SARRAUA)

119-123 rue Catinat - SAIGON

(là hãng thuốc đáng tin cậy, tạo lập đã hơn năm chục năm rồi).

HƯƠNG với LÀI

là hai thứ hoa quý;

HU'ÔNG VIÊN-ĐỆ

với

LÀI

VIÊN-ĐỆ

là hai thứ nước hoa

càng quý lắm



Giá bán lẻ cũng nơi, thứ nào cũng mỗi chai 0\$85.



<http://www.klimaschutz.de>